

Số: 03/2022/QĐST-KDTM

Quế Võ, ngày 31 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh – thương mại thụ lý số: 06/2021/TLST-KDTM ngày 22 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần xây dựng SG – KB

Địa chỉ: Lô KT1, KCN Quế Võ, xã Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần A – Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn K và ông Nguyễn Văn H cùng là nhân viên công ty;

Bị đơn: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại SH.

Địa chỉ: Thôn Đình, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Nghĩa H – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Nguyễn Quang M - Phó tổng giám đốc;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại SH đồng ý thanh toán cho Công ty cổ phần xây dựng SG – KB số tiền còn nợ do mua bán bê tông thương phẩm từ ngày 05/10/2018 đến ngày 12/01/2019 như sau:

- Số tiền gốc phải thanh toán là 317.420.000 đồng;

- Số tiền lãi do chậm thanh toán tính 50% là: 50.000.000 đồng.

Tổng số tiền Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại SH đồng ý thanh toán cho Công ty cổ phần xây dựng SG – KB là: 367.420.000 đồng.

Phương án trả nợ như sau:

- Thời hạn trả nợ: Tính từ tháng 7 năm 2022, mỗi tháng Công ty cổ phần đầu

tư xây dựng và thương mại SH phải thanh toán cho Công ty cổ phần xây dựng SG – KB số tiền là 50.000.000 đồng.

- Ngày thanh toán:

Lần 1: Ngày 28/7/2022, phải trả số tiền là 50.000.000 đồng;

Lần 2: Ngày 29/8/2022, phải trả số tiền là 50.000.000 đồng;

Lần 3: Ngày 28/9/2022, phải trả số tiền là 50.000.000 đồng;

Lần 4: Ngày 28/10/2022, phải trả số tiền là 50.000.000 đồng;

Lần 5: Ngày 28/11/2022, phải trả số tiền là 50.000.000 đồng;

Lần 6: Ngày 28/12/2022, phải trả số tiền là 50.000.000 đồng;

Lần 7: Ngày 31/01/2023, phải trả số tiền là 50.000.000 đồng;

Lần 8: Ngày 28/02/2023, phải trả số tiền còn lại là 17.420.000 đồng.

Trường hợp Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại SH chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán của bất kỳ lần thanh toán nào thì Công ty cổ phần xây dựng SG – KB có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án thi hành toàn bộ số tiền phải thanh toán.

- Về án phí: Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại SH phải chịu án phí 9.185.000 đồng.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần xây dựng SG – KB số tiền 9.769.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004949 ngày 22/12/2021 của Chi cục THADS huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho tới khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

a) Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

b) Đối với trường hợp khoản tiền phải thu nộp vào ngân sách Nhà nước mà pháp luật có quy định nghĩa vụ trả lãi; hoặc khoản tiền bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; hoặc trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ về tài sản trong hoặc ngoài hợp đồng khác mà các bên không thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quế Võ*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hoài Phương

